

Bản án số: 208/2019/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 11- 2019

V/v ly hôn giữa anh T và chị Th

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN NGHĨA HUNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng

2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký Toà án nhân dân Huyện N, tỉnh

N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, Huyện N, tỉnh N

+ Bị đơn: Chị Hoàng Thị Th - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, Huyện N, tỉnh N

Tại phiên tòa có mặt anh T và chị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 01/8/2019 cũng như lời khai anh Nguyễn Văn T trong quá trình giải quyết trình bày: Anh kết hôn với chị Hoàng Thị Th vào tháng 11/2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, Huyện N, tỉnh N Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống H Thận hạnh phúc đến năm 2016 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên bất đồng về quan điểm

sống và chị Th sống không chung thủy với anh trong quan hệ vợ chồng. Từ tháng 12/2016 đến nay anh và chị Th sống ly thân nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Th không còn nên anh xin được ly hôn chị Hoàng Thị Th. Về con chung giữa anh và chị Hoàng Thị Th có hai con chung là Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/11/2005 và Nguyễn Xuân H sinh ngày 17/4/2014, hiện cháu H đang do chị Th nuôi dưỡng còn cháu H đang do anh nuôi dưỡng. Nay anh xin được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Về tài sản chung giữa anh và chị Hoàng Thị Th thì anh không yêu cầu giải quyết. Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phía bị đơn là chị Hoàng Thị Th trình bày đúng như lời khai của anh Nguyễn Văn T về quá trình kết hôn và sống chung giữa chị và anh T. Sau khi kết hôn thì chị và anh T sống chung H Thận đến năm 2015 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do anh T sống không chung thủy với chị. Đã nhiều lần chị kHên giải nhưng anh T vẫn không thay đổi. Từ tháng 12/2016 đến nay chị và anh T sống ly thân nhau. Nay anh T xin ly hôn chị thì chị xác định vì con còn nhỏ nên chị mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nuôi con nhưng nếu anh T quyết tâm xin ly hôn chị thì chị cũng nhất trí. Về con chung giữa chị và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/11/2005 và Nguyễn Xuân H sinh ngày 17/4/2014, hiện cháu H đang do chị nuôi dưỡng còn cháu H đang do anh T nuôi dưỡng. Nay chị xin được nuôi cháu Nguyễn Xuân H còn để anh T nuôi cháu Nguyễn Quốc H. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung giữa chị và anh Nguyễn văn T thì chị không yêu cầu giải quyết. Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng, qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: xử ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th. Về con chung: giao cháu Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/11/2005 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân H sinh ngày 17/4/2014 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí, anh T phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th đều cư trú tại xã Nghĩa Thái, Hện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, nay anh T xin ly hôn chị Th và Tòa án nhân dân Hện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th được tổ chức kết hôn vào tháng 11/2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, anh T và chị Th chung sống H Thận hạnh phúc đến năm 2015 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau và do hai bên nghị ngờ nhau sống không chung thủy. Từ tháng 12/2016 đến nay anh T và chị Th sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị Th đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay anh T xin ly hôn chị Th và tại phiên tòa chị Th cũng nhất trí nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th có hai con chung là Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/11/2005 và Nguyễn Xuân H sinh ngày 17/4/2014. Hiện cháu H đang do anh T nuôi dưỡng còn cháu H đang do chị Th nuôi dưỡng. Xét thấy anh T và chị Th đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung và hai bên đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nên giao cho mỗi bên nuôi một con chung và không buộc bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 6; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử lý hôn giữa anh Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Th.

2- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/11/2005 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng (hiện cháu Nguyễn Quốc H đang do anh Nguyễn Văn T chăm sóc nuôi dưỡng). Giao cháu Nguyễn Xuân H sinh ngày 17/4/2014 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng (hiện cháu Nguyễn Xuân H đang do chị Hoàng Thị Th chăm sóc nuôi dưỡng). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Về án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0000804 ngày 04/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện N. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh T và chị Th. Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

